

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **212/2020/HS-ST**
Ngày 18 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thúc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải.

2. Bà Hoàng Thị Lê Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 223/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Hoàng S, sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: đầu bếp; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Lê Hoàng S, mẹ: Nguyễn Thị H; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 170/2007/HS-ST ngày 30-8-2007 của TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 180/2011/HS-ST ngày 22-9-2011 của TAND thành phố V xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”, được đặc xá ngày 31-8-2015.

Bị bắt ngày 04 tháng 6 năm 2020. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 04-6-2020, tại trước nhà số 19x đường L, phường N, thành phố V, Lê Hoàng S bị bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ 02 gói nilon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt, S khai là ma

túy mua của một người không rõ lai lịch trên đường Trần Quốc T, phường N, thành phố V với giá 1.800.000đ để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 243/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 08-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

“Mẫu chất kết tinh không màu-trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Ban chỉ huy biên phòng cửa khẩu cảng Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Trần Trọng A, Đỗ Văn T, Phan Hoài N, Lê Hoàng S, Vũ Văn Đ gửi đến giám định có khối lượng 3,0556 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”.

Vật chứng thu giữ: 02 gói chất ma túy, sau khi giám định đã được niêm phong số 243 ngày 08-6-2020; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 400.000đ. Hiện các vật chứng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Vision biển số 72C1-748.03 đã được Cơ quan điều tra xử lý giao trả cho chủ sở hữu là chị Lê Vũ Ngọc H. Chị H không có ý kiến yêu cầu gì trong vụ án.

Bản cáo trạng số 231/CT-VKSTPVT ngày 31-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, truy tố Lê Hoàng S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Hoàng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù; Về vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy chất ma túy là vật chứng thu giữ trong vụ án, giao trả cho bị cáo 02 điện thoại di động hiệu và 400.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận

giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 04-6-2020, tại trước nhà số 19x đường L, phường N, thành phố V, Lê Hoàng S bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 3,0556 gam chất ma túy, loại Methamphetamine. S khai mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Hoàng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà việc sử dụng ma túy còn làm giảm sức khỏe bản thân người sử dụng; gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã hai lần bị kết án, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, cho thấy xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xử thật nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Chất ma túy thu giữ trong vụ án là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 400.000đ không liên quan đến tội phạm nên giao trả cho bị cáo.

[6] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về điều luật áp dụng là đúng quy định. Tuy nhiên mức hình phạt đề nghị từ 42 tháng đến 48 tháng tù có phần nghiêm khắc đối với bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ hối hận về hành vi của mình nên cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo cơ hội sửa chữa sai lầm của mình.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Lê Hoàng S 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 04-6-2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói chất ma túy được niêm phong số 243 ngày 08-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Giao trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 400.000đ.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố V đang quản lý

theo biên bản giao nhận vật chứng số 194/BB.THA ngày 31-8-2020 và Biên lai thu tiền số 0001986 ngày 31-8-2020).

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. V;
- Công an TP. V;
- Chi cục THADS TP. V;
- Những người TGTT;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trí Thức